TỈNH ỦY ĐẮK LẮK * Số 121 - KH/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Đắk Lắk, ngày 11 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH

triển khai thực hiện Hướng dẫn số 31-HD/BTGDVTW, ngày 28/7/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về tuyên truyền "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Hướng dẫn số 31-HD/BTGDVTW, ngày 28/7/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương *(nay là Ban Tuyên giáo Trung ương)* về tuyên truyền "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam (*viết tắt là Nghị quyết số 80-NQ/TW*); Nghị quyết số 28/2026/QH16, ngày 24/4/2026 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam (*viết tắt là Nghị quyết số 28/2026/QH16*); Quyết định số 1111/QĐ-TTg, ngày 19/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026 - 2030 (*viết tắt là Quyết định số 1111/QĐ-TTg*); Chương trình hành động số 14-CTr/TU, ngày 22/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW trên địa bàn tỉnh *(viết tắt là Chương trình hành động số 14-CTr/TU)*, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hóa, con người và ý nghĩa của "Ngày Văn hóa Việt Nam" 24/11 hằng năm; góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy giá trị văn hóa, con người Đắk Lắk và vai trò chủ thể của Nhân dân.

1.2. Gắn tuyên truyền "Ngày Văn hóa Việt Nam" với thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ về xây dựng và phát triển văn hóa, con người; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; phát huy các giá trị văn hóa phục vụ phát triển bền vững của tỉnh.

2. Yêu cầu

2.1. Công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Hướng dẫn số 31-

HD/BTGDVTW và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh; phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, sự quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; hướng mạnh về cơ sở, cộng đồng dân cư.

2.2. Các hoạt động được tổ chức thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; chú trọng phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, bảo đảm sự tham gia, sáng tạo và thụ hưởng văn hóa; tránh trùng lặp, chồng chéo, phô trương, hình thức và lãng phí.

II- NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về văn hóa, con người và ý nghĩa "Ngày Văn hóa Việt Nam"

1.1. Tuyên truyền các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; vị trí, vai trò của văn hóa trong xây dựng và phát triển đất nước; những chủ trương, chính sách mới về phát triển văn hóa, nhất là Nghị quyết số 80-NQ/TW, Nghị quyết số 28/2026/QH16, Quyết định số 1111/QĐ-TTg, Chương trình hành động số 14-CTr/TU, và các văn bản có liên quan; hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

1.2. Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa chính trị, tư tưởng, lịch sử và thời đại của "Ngày Văn hóa Việt Nam" 24/11; tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, nhất là quan điểm "Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi"; vai trò chủ thể của Nhân dân trong sáng tạo, bảo tồn, trao truyền và thụ hưởng các giá trị văn hóa; những thành tựu, kết quả nổi bật về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam qua 40 năm đổi mới. Năm 2026, tập trung tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ Nhất (24/11/1946 - 24/11/2026); làm rõ sự kế thừa, phát triển đường lối, quan điểm của Đảng về văn hóa và những yêu cầu, định hướng mới về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay; tuyên truyền những kết quả, mô hình, cách làm hiệu quả trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người trên địa bàn tỉnh.

1.3. Thông tin đầy đủ, chính xác các quy định về "Ngày Văn hóa Việt Nam", quyền lợi của người lao động và các chính sách liên quan đến việc tham quan, tiếp cận, thụ hưởng các thiết chế, hoạt động văn hóa theo quy định; công khai, dễ tiếp cận thông tin về chương trình, thời gian, địa điểm, đối tượng và điều kiện tham gia các hoạt động.

2. Tuyên truyền xây dựng môi trường văn hóa, con người và đời sống văn hóa

2.1. Tuyên truyền xây dựng văn hóa trong Đảng, văn hóa công vụ, văn hóa gia đình, văn hóa học đường và văn hóa cộng đồng; thực hiện nếp sống văn minh;

đề cao đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, ý thức thượng tôn pháp luật, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; lan tỏa hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới; chú trọng tuyên truyền xây dựng môi trường văn hóa ở cơ sở, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới và địa bàn còn khó khăn; tuyên truyền, phát huy vai trò phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, cộng đồng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các chủ thể văn hóa trong xây dựng con người Đắk Lắk có bản sắc, trách nhiệm, đoàn kết, nhân ái và thích ứng với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

2.2. Lồng ghép tuyên truyền "Ngày Văn hóa Việt Nam" với các phong trào thi đua, cuộc vận động, nhất là Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; đưa nội dung tuyên truyền phù hợp vào sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

3. Tuyên truyền bảo tồn, phát huy giá trị di sản, bản sắc văn hóa và sức sáng tạo văn hóa, văn học, nghệ thuật

3.1. Tuyên truyền, giới thiệu giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên, nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ, các lễ hội, nghề thủ công truyền thống, tri thức dân gian, văn hóa cà phê Buôn Ma Thuột và các giá trị văn hóa của các dân tộc trên địa bàn tỉnh; làm rõ vai trò của di sản trong giáo dục truyền thống, xây dựng đời sống văn hóa, hình thành bản sắc văn hóa Đắk Lắk và phát triển kinh tế - xã hội bền vững; tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong bảo tồn, trao truyền, phát huy giá trị di sản; giới thiệu, biểu dương cộng đồng, nghệ nhân, người có uy tín và các mô hình, cách làm hiệu quả trong bảo tồn, phát huy di sản; tuyên truyền, định hướng, phê phán những biểu hiện thương mại hóa, làm sai lệch, biến dạng hoặc xâm hại giá trị di sản văn hóa.

3.2. Tuyên truyền, giới thiệu những thành tựu, tác phẩm, hoạt động sáng tạo văn hóa, văn học, nghệ thuật có giá trị; biểu dương, lan tỏa những văn nghệ sĩ, trí thức, tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực, nhất là những sáng tạo của thế hệ trẻ, đồng bào dân tộc thiểu số; tuyên truyền, khuyến khích sức sáng tạo, quảng bá các giá trị văn hóa tích cực, gắn sáng tạo văn hóa, văn học, nghệ thuật với giáo dục, đời sống cộng đồng, du lịch và chuyển đổi số; tuyên truyền nâng cao ý thức tôn trọng, bảo vệ quyền tác giả, quyền liên quan và định hướng tiếp nhận, sáng tạo các giá trị văn hóa phù hợp với truyền thống, chuẩn mực xã hội và yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

4. Tăng cường thông tin, truyền thông và xây dựng môi trường văn hóa trên không gian mạng

4.1. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về "Ngày Văn hóa Việt Nam" trên báo chí, xuất bản, thông tin cơ sở và các nền tảng số; đa dạng hóa hình thức, sản phẩm truyền thông, phù hợp với từng nhóm công chúng; phát huy hiệu quả hệ thống thông tin cơ sở, thiết chế văn hóa và các hình thức tuyên truyền trực quan, bảo đảm nội dung chính xác, hình thức phù hợp, thiết thực, tiết kiệm. Khuyến khích ứng dụng công nghệ số, xây dựng và chia sẻ các sản phẩm truyền thông trên nhiều nền tảng; nâng cao khả năng tiếp cận, lựa chọn và thụ hưởng các giá trị văn hóa; nâng cao ý thức bảo vệ bản sắc văn hóa và trách nhiệm xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên không gian mạng.

4.2. Chủ động nắm bắt, dự báo tình hình thông tin, dư luận xã hội; kịp thời cung cấp thông tin chính xác, định hướng tuyên truyền; đấu tranh, phản bác thông tin sai lệch, xuyên tạc, xấu độc; phát hiện, định hướng, phê phán những biểu hiện lệch chuẩn, phản cảm trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ; nâng cao khả năng tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, sức đề kháng trước các sản phẩm, xu hướng văn hóa lệch chuẩn; kịp thời tham mưu cấp ủy định hướng thông tin, tuyên truyền và xử lý các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ.

III- HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Hình thức

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp; kết hợp tuyên truyền trên báo chí, xuất bản, thông tin cơ sở, sinh hoạt chính trị, hoạt động giáo dục, văn hóa, văn học, nghệ thuật, trải nghiệm di sản và các nền tảng số; ưu tiên hoạt động hướng về cơ sở, cộng đồng dân cư, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia, sáng tạo và thụ hưởng văn hóa.

Khuyến khích xây dựng các sản phẩm truyền thông ngắn, trực quan, dễ tiếp cận, có khả năng sử dụng, chia sẻ trên nhiều nền tảng; chú trọng phù hợp với từng nhóm công chúng, đánh giá hiệu quả trên cơ sở mức độ tiếp cận, tương tác, sức lan tỏa, tránh chạy theo số lượng, hình thức.

2. Thời gian

Thực hiện thường xuyên trong giai đoạn 2026 - 2030; tập trung tuyên truyền cao điểm hằng năm trong tháng 11, trọng tâm từ ngày 15/11 đến ngày 30/11, trong đó tập trung các hoạt động phù hợp vào dịp "Ngày Văn hóa Việt Nam" 24/11; lồng ghép phù hợp với Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc 18/11, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam 23/11 và các hoạt động văn hóa trong tháng 11.

Năm 2026, tập trung tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích của "Ngày Văn hóa Việt Nam", 80 năm Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ Nhất (24/11/1946 - 24/11/2026), các chủ trương, chính sách mới về phát triển văn hóa và những giá trị, mô hình, cách làm phù hợp với đặc thù văn hóa, con người Đắk Lắk.

Từ năm 2027 đến năm 2030, tiếp tục triển khai thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; hằng năm đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm, điều chỉnh nội dung, hình thức phù hợp với tình hình thực tế.

IV- KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước; lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan và huy động các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định; quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; phát huy hiệu quả các thiết chế, cơ sở vật chất hiện có; hạn chế đầu tư, mua sắm, tổ chức hoạt động trùng lặp, hình thức, lãng phí.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Hướng dẫn số 31-HD/BTGDVTW trên địa bàn tỉnh; ban hành hướng dẫn công tác tuyên truyền; định hướng công tác báo chí, tuyên truyền, thông tin đối ngoại và truyền thông trên các nền tảng số ***(hoàn thành trong tháng 9/2026)***; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện; chủ động nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời tham mưu xử lý những vấn đề phát sinh; phối hợp phát hiện, lựa chọn, giới thiệu các mô hình, điển hình, sản phẩm, cách làm hiệu quả để tuyên truyền, nhân rộng ***(thực hiện thường xuyên)***.

Hằng năm, trước đợt tuyên truyền cao điểm tháng 11, căn cứ Hướng dẫn của Trung ương, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh và tình hình thực tế, hướng dẫn, định hướng nội dung tuyên truyền; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo những nội dung cần thiết; thực hiện sơ kết, tổng kết, báo cáo theo yêu cầu ***(thực hiện hằng năm và khi có yêu cầu)***.

2. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế, cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trong tháng 9/2026; từ năm 2027, đưa nội dung hưởng ứng "Ngày Văn hóa Việt Nam" vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm ***(thực hiện thường xuyên)***. Tổ chức tuyên truyền, lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp; phát hiện, giới thiệu mô hình, cách làm, tập thể, cá nhân tiêu biểu trong xây dựng đời sống văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa ***(thực hiện thường xuyên; tập trung trong tháng 11 hằng năm)***.

Đối với đảng ủy các xã, phường, phát huy vai trò của hệ thống chính trị, thiết chế văn hóa và cộng đồng dân cư trong bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; chú trọng vai trò của nghệ nhân, già làng, trưởng thôn, trưởng buôn, người có uy tín, nghệ nhân trong bảo tồn, truyền dạy và lan tỏa các giá trị văn hóa; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hưởng ứng "Ngày Văn hóa Việt Nam" phù hợp với điều kiện thực tiễn, gắn với các hoạt động trong tháng 11, nhất là Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam; tạo điều kiện để Nhân dân tham gia, trải nghiệm và thụ hưởng văn hóa ***(thực hiện thường xuyên; tập trung trong tháng 11 hằng năm).***

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh

Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 371/KH-UBND ngày 24/8/2026 về tổ chức "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026 - 2030; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị và UBND các xã, phường triển khai các nhiệm vụ được giao, bảo đảm tiến độ, chất lượng, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế ***(thực hiện thường xuyên)***.

Chỉ đạo bảo đảm các điều kiện cần thiết; phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa; ưu tiên hoạt động hướng về cơ sở, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới và địa bàn còn khó khăn; tạo điều kiện để Nhân dân tham gia, trải nghiệm và thụ hưởng văn hóa; thực hiện các chính sách liên quan theo quy định ***(thực hiện thường xuyên; tập trung trong tháng 10 và tháng 11 hằng năm)***. Tổng hợp, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện; kịp thời chỉ đạo khắc phục những hạn chế, bất cập ***(thực hiện hằng năm, sau đợt cao điểm tháng 11)***.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh

Lãnh đạo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng "Ngày Văn hóa Việt Nam"; lồng ghép với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; phát hiện, tuyên truyền, biểu dương và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm hay, sáng tạo trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và lan tỏa các giá trị văn hóa Việt Nam ***(thực hiện thường xuyên; cao điểm trong tháng 11 hằng năm)***.

5. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk

5.1. Xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền và phương án sản xuất, phát hành các sản phẩm truyền thông về "Ngày Văn hóa Việt Nam" năm 2026; tập trung giới thiệu giá trị văn hóa, di sản, con người Đắk Lắk, mô hình hay, cách làm hiệu quả và lan tỏa hoạt động thiết thực tại cơ sở ***(hoàn thành trong tháng 9/2026)***; từ năm 2027, xây dựng kế hoạch tuyên truyền hằng năm.

5.2. Tăng cường thông tin trên các nền tảng, hình thức phù hợp với từng nhóm công chúng; ưu tiên nội dung ngắn, trực quan, có khả năng lan tỏa; chủ động cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, góp phần định hướng dư luận, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ***(thực hiện thường xuyên; tập trung từ ngày 15/11 đến ngày 30/11 hằng năm)***.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hằng năm, gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá kết quả triển khai ***(trước ngày 30/11 hằng năm)***; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề vượt thẩm quyền, kịp thời phản ánh về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:
- Ban Tuyên giáo Trung ương *(báo cáo)*;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

LAM

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY ĐẮK LẮK

Huỳnh Thị Chiến Hòa